

Bản án số: 17/2019/HS-ST  
Ngày 17-4-2019

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỖ, TỈNH THÁI NGUYÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị An

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1 Ông Nguyễn Tất Dũng

2 Bà Đàm Thị Thanh Mai

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lô Thị Lệ Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:** Bà Ma Thị Thảo- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2019 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2019/TLST-HS ngày 15/3/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

**Họ và tên: Phùng Văn G**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 19/11/1991; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm L, xã N, huyện H, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Phùng Văn B, đã chết, con bà: Ngô Thị T, sinh năm 1965; có vợ là Luân Thị E, sinh năm 1995; Con 01 chung, sinh năm năm 2014; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; Tiền án: Tại Bản án HSST số 69/2016 ngày 29/8/2016 bị TAND huyện Đồng Hỷ xét xử 9 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 25/8/2008 bị TAND huyện Đồng Hỷ xét xử 06 năm tù về tội “Cướp tài sản” Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2019 đến nay. (Có mặt tại phiên tòa).

-Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đào Anh T – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên (Có mặt tại phiên tòa).

**Người chứng kiến:** Ông Lâm Văn H, sinh năm 1957 – Vắng mặt.

Trú tại: Xóm S, xã N, huyện H, tỉnh Thái Nguyên.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 05/01/2019, Tổ công tác Công an huyện Đồng Hỷ phối hợp cùng công an xã Nam Hòa, huyện Đồng Hỷ làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại địa bàn xóm S, xã N, huyện H thì phát hiện một nam thanh niên đang đi bộ ở ven đường có nhiều biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy.

Tổ công tác đã tiếp cận và yêu cầu kiểm tra, nam thanh niên khai là Phùng Văn G (sinh năm 1991, trú tại xóm L, xã N, huyện H). Tiến hành kiểm tra đối với G, tổ công tác phát hiện thu giữ tại túi quần phía sau bên phải G đang mặc có 01 (một) gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng, G khai là Heroine của G. Tiếp tục kiểm tra, tại túi quần bên phải phía trước G đang mặc, tổ công tác còn thu giữ 02 điện thoại di động, trong đó 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu xanh và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, vỏ màu vàng đồng, đã qua sử dụng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hỷ tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phùng Văn G, kết quả không thu giữ được gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại Bản kết luận giám định số 255/KL-PC09 ngày 11/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: số chất bột màu trắng thu giữ của G là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,147gam.

Tại cơ quan điều tra G khai nhận: Bản thân là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 13 giờ ngày 05/01/2019, G từ nhà tại xóm L, xã N, huyện H đi nhờ xe của những người đi đường đến khu vực VINCOM PLAZA, thuộc phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên với mục đích tìm mua Heroine để sử dụng cho bản thân. Tại đây, G đã gặp và mua 01 gói Heroine với giá 100.000đ của một người đàn ông lạ mặt khoảng 40 tuổi (G không rõ lai lịch, địa chỉ). Sau khi mua được Heroine, G lại đi nhờ xe của những người đi đường về đến cửa hàng tạp hóa thuộc xóm S, xã N, huyện H thì xuống xe đi bộ đến khu vực cầu tràn Thác Lạc thì bị tổ công tác phát hiện bắt giữ.

Vật chứng vụ án gồm: 02 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, ký hiệu: A1, LK; 01 phong bì còn nguyên vẹn, ký hiệu ĐT1, bên trong có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu xanh, đã cũ; 01 phong bì còn nguyên vẹn, ký hiệu ĐT2, bên trong có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, vỏ màu vàng đồng, đã cũ.

Hiện số vật chứng trên đang được lưu giữ bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hỷ chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKSĐH, ngày 15/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hỷ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Phùng Văn G về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hỷ sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Minh G phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng:

- Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phùng Văn G từ 36 đến 42 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu số A1, LK.

+ Trả cho bị cáo Phùng Văn G 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu xanh, đã cũ (niêm phong trong phong bì ký hiệu ĐT1); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, vỏ màu vàng đồng, đã cũ. (niêm phong trong phong bì còn nguyên vẹn, ký hiệu ĐT2). Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

- Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000đ đồng án phí Hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày bản bào chữa và tranh luận: Xét hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật tố tụng hình sự, mặt khác, số lượng tàng trữ chất ma túy thấp, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Bị cáo nhất trí với lời bào chữa và không bổ sung gì thêm cũng như không có tranh luận gì với đại diện Viện Kiểm sát. Trong phần lời nói sau cùng, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 05/01/2019, tại khu vực xóm S, xã N, huyện H, tỉnh Thái Nguyên, tổ công tác Công an huyện Đồng Hỷ đã bắt quả tang Phùng Văn G đang có hành vi tàng trữ 0,147 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang thu giữ vật chứng như trên.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây mất trật tự an ở địa phương. Vì vậy, việc truy tố để xét xử đối với bị cáo về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 249 Bộ luật hình sự quy định như sau:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển ..., thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm ”*

...

*c) Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

[2]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, bị cáo được xác định có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện chất ma túy. Năm 2008 đã bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ xét xử về tội “Cướp tài sản” nhưng không xem đó là bài học cho bản thân mà tiếp tục có hành vi phạm tội. Ngày 29/8/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ xét xử 9 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” đến nay chưa được xóa án tích, bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm, do đó bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử thấy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, buộc cách ly bị cáo một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về điều luật áp dụng và hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, tương xứng với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo cất giữ ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân không có mục đích bán để kiếm lời, mặt khác bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Vật chứng của vụ án:

- Đối với 02 phong bì niêm phong kí hiệu A1 và LK (bên trong có chứa vỏ bì và số Heroine còn lại sau giám định) là vật chứng của vụ án không có giá trị và giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu xanh, đã cũ (niêm phong trong phong bì ký hiệu ĐT1); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, vỏ màu vàng đồng, đã cũ (niêm phong trong phong bì còn nguyên vẹn, ký hiệu ĐT2) thu giữ là của bị cáo, tại phiên tòa bị cáo khai không dùng điện thoại để liên lạc mua bán ma túy, bị cáo đề nghị được trả lại để sử dụng. Xét đề nghị của bị cáo là có căn cứ nên trả cho bị cáo 02 chiếc điện thoại để quản lý, sử dụng. Tuy nhiên, cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[4] Về án phí, quyền kháng cáo: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[5]. Quá trình khởi tố vụ án, điều tra, truy tố và xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đảm bảo hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

Trong vụ án này, bị cáo khai đã mua heroine của một người đàn ông lạ mặt, khoảng 40 tuổi, không rõ lai lịch, địa chỉ địa chỉ ở khu vực VINCOM PLAZA thuộc phường Quang Trung, Thành phố Thái Nguyên, do không xác định được lai lịch địa chỉ của người đàn ông trên nên cơ quan cảnh sát điều tra không có đủ cơ sở để điều tra, làm rõ.

**Vì các lẽ trên,**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự,

Tuyên bố: Bị cáo Phùng Văn G phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phùng Văn G 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/01/2019. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu A1, LK.

- Trả cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu xanh, đã cũ (niêm phong trong phong bì ký hiệu ĐT1); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, vỏ màu vàng đồng, đã cũ (niêm phong trong phong bì còn nguyên vẹn, ký hiệu ĐT2). Tuy nhiên, cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

*(Số vật chứng nêu trên đang được bảo quản tại kho của chi cục thi hành án huyện Đồng Hỷ. Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/3/2019 giữa cơ quan Công an huyện Đồng Hỷ với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ).*

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phùng Văn G phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên bản án.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an huyện Đồng Hỷ;
- Chi cục THADS huyện Đồng Hỷ;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên
- UBND xã Nam Hòa, huyện Đồng Hỷ;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, bộ phận Hình sự .

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ  
(Đã ký)**

**Vũ Thị An**

